

Số: 68/KH-TH TQT

Dương Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2018

**KẾ HOẠCH**  
**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TH TRẦN QUỐC TOÀN**  
**GIAI ĐOẠN 2018-2020, TẦM NHÌN 2030**

Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn, quận Hà Đông được thành lập theo Quyết định số 1953/QĐ-UBND ngày 16/5/2018 là trường công lập với mục tiêu giáo dục toàn diện theo nội dung chương trình giáo dục phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trường được xây dựng trên khu đất dịch vụ La Dương, La Nội thuộc tổ dân phố Kiên Quyết, phường Dương Nội với diện tích 11.809 m<sup>2</sup>; khuôn viên đẹp, thoáng mát, có nhiều tuyến đường lớn dẫn tới trường, đi lại thuận tiện. Cơ sở vật chất hiện đại với 30 phòng học và 25 phòng chức năng, phòng học bộ môn theo quy định trường chuẩn Quốc gia: phòng nghệ thuật, tin học, ngoại ngữ, nhà tập đa năng..., nhà ăn, bếp ăn với đầy đủ các tầng thiết bị hiện đại phục vụ tốt cho việc giáo dục toàn diện học sinh bậc Tiểu học.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, giàu kinh nghiệm trong quản lý và giảng dạy; có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiều thầy cô đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp Quốc gia, cấp Thành phố và cấp quận; các thầy cô đều mẫu mực, tâm huyết với nghề và là những tổ trưởng chuyên môn có uy tín với phụ huynh và học sinh.

Năm học 2018-2019, trường Tiểu học Trần Quốc Toàn với quy mô tuyển sinh cho các lớp 1, 2, 3, 4, 5 từ ngày 01/7/2018 và có hình thức bán trú cho học sinh các khối lớp từ 1 đến 5.

Tiếp thu các thành tựu giáo dục quốc tế và trong nước, nhà trường luôn mong muốn mang đến cho học sinh một môi trường giáo dục toàn diện và cân bằng giữa trí tuệ, thể chất, tâm hồn. Tại đây, học sinh được trang bị kiến thức và kỹ năng học tập, làm việc; tự tin thực hiện những ước mơ hoài bão của mình, hướng tới mục tiêu xây dựng con người có nhân cách, đề cao lòng trung thực, tình yêu thương; tôn trọng sở thích và cá tính; phát huy sở trường, khuyến khích những năng lực riêng biệt; đề cao giáo dục thực chất, gắn việc học với những hoạt động xã hội, gắn kiến thức nhà trường với nhu cầu xã hội...



Trong năm học đầu tiên, Hội đồng giáo dục nhà trường cùng các thầy giáo, cô giáo mong muốn tạo ra một môi trường học đường thân thiện, một tập thể sư phạm có chuyên môn và lòng yêu nghề, một nền nếp tác phong gần gũi chuyên nghiệp trong một không gian sạch đẹp văn minh. Để có một môi trường giáo dục hoàn thiện cần thực hiện bằng rất nhiều sự nỗ lực, tâm huyết của đội ngũ nhà trường trong một thời gian dài; đồng thời chúng tôi cũng luôn mong muốn đón nhận được sự đồng tình, ủng hộ, thấu hiểu của quý vị phụ huynh với các mặt hoạt động, các chủ trương phát triển nhà trường. Trước mắt, chúng tôi hi vọng trường Tiểu học Trần Quốc Toàn sẽ là nơi học tập PHÙ HỢP với định hướng, mục tiêu của quý vị phụ huynh cũng như đặc điểm, nhu cầu của các em học sinh.

## A. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

### I/ Tình hình nhà trường.

#### 1. Môi trường bên trong.

##### 1.1 Điểm mạnh.

Tình hình cán bộ, giáo viên, nhân viên:

	Tổng số		Biên chế hợp đồng		T.độ lý luận	Đang viên	Trình độ đào tạo				Cân đối	
	TS	Nữ	B/chế	H/đồng			Thạc sỹ	Đ H	C Đ	TC	Thư a	Thiế u
- Quản lý	2	2	2		2	2		2				
- GV V.hóa	19	19	12	7		7		11	8			
- GV C/biệt	6	6	4	2	1	4	1	4	1			
Á.nhạc	2	2	2		1	2	1		1			
M.thuật	1	1		1				1				
Thê dục	1	1	1			1		1				
T.Anh	1	1	1			1		1				
Tin học	1	1		1				1				
- TPT đội												
- Nhân viên	8	4	3	5		3	1	2	2	3		
Kế toán	1		1			1		1				
Văn thư												
Thư viện	1	1	1						1			
TBị												
Y tế	1	1	1						1			
Thủ quỹ												
Bảo vệ	3			3		2	1	1		1		
Lao công	2	2		2						2		
- Tổng số	35	31	21	14	3	16	2	19	11	3		

\* Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,38



- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường: 35 trong đó: BGH: 2, CBGV: 25, nhân viên: 8 (1 kế toán, 1 y tế, 1 thư viện-thiết bị, 3 bảo vệ, 2 nhân viên lao công) - Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Công tác tổ chức quản lý của BGH khoa học, sáng tạo. Kế hoạch trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

#### **\*Về chất lượng đội ngũ giáo viên và học sinh:**

##### **\*Năm học 2018-2019:**

Tổng số học sinh 690 em với 18 lớp Nữ: 289 em

Cán bộ GV, NV: 37 đ/c

##### **- Đối với tập thể nhà trường:**

- + Trường: đạt Danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến.
- + Liên đội mạnh cấp Quận
- + Công đoàn cơ sở vững mạnh cấp Quận.
- + Phần đầu trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.

##### **- Đối với giáo viên:**

Tổng số 37 cán bộ giáo viên, nhân viên Nữ: 33 đ/c

+ Chủ động thực hiện có hiệu quả Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

+ Nghiêm túc thực hiện Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT v/v Ban hành quy định về dạy thêm, học thêm.

+ 100 % GV thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.

+ 100 % GV lên lớp có giáo án và thiết bị dạy học

+ Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 24 đ/c; Cấp quận: 01 đ/c

+ Đ/c Nguyễn Thị Hoa đạt giải Ba môn Toán-Đạo đức trong Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp Tiểu học quận Hà Đông năm học 2018-2019(lớp 4).

+100% giáo viên xếp loại hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ 05 thầy cô đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở.

+ 30 thầy cô đạt LĐTT đạt tỷ lệ 100%

**-Học sinh:**

Tổng số học sinh 690 em Nữ: 289 em

Kết quả học tập của học sinh được đánh giá thực chất, khách quan. Chất lượng đại trà được giữ vững và phát huy, chất lượng học sinh giỏi có nhiều chuyển biến rõ rệt:

+ *Kết quả học tập:*

660 em, đạt tỷ lệ 100% Hoàn thành tốt và Hoàn thành về nhiệm vụ học tập; Chưa hoàn thành 0%

+ *Năng lực, phẩm chất của học sinh:*

660 em, đạt tỷ lệ 100% Tốt và Đạt về sự hình thành và phát triển từng năng lực, phẩm chất của mỗi học sinh; Cần cố gắng: 0 %

+ HS hoàn thành chương trình lớp học: 660 em Đạt 100 %

+ HS hoàn thành chương trình Tiểu học: 108(02 hòa nhập) em, Đạt 100 %

+ Được lên lớp 660 em Đạt 100%

+ Ở lại lớp: 0

+ Rèn luyện trong hè: 0

+ Duy trì sĩ số học sinh 100%

+ Không có học sinh bỏ học, duy trì đạt phổ cập GDTHĐĐT.

+ Chất lượng giáo dục, hiệu quả đào tạo tiếp tục nâng cao.

+ Học sinh tham gia đầy đủ các phong trào, hội thi do Ngành tổ chức.

**Khen thưởng:**

\***Cấp trên khen thưởng:** 55em.

Trong đó:

**-Cấp thành phố:**

**- Cấp quận:**

Đạt 01 giải Nhất, 01 giải Nhì toàn đoàn của 42 em tham gia Hội thi giai điệu tuổi hồng ngành GD-ĐT quận Hà Đông năm học 2018-2019;

Đạt giải Ba festival tiếng Anh dành cho học sinh Tiểu học và THCS quận Hà Đông năm học 2018-2019;

Đạt 01 giải Nhất môn Bóng bàn đơn nam trong thi đấu các môn TDTT dành cho học sinh Tiểu học và THCS quận Hà Đông năm học 2018-2019;

Đạt 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba, 04 giải Khuyến khích thi Olympic tiếng Anh cấp tiểu học quận Hà Đông;

**\*Nhà trường khen thưởng: 791 em.**

Trong đó:

312 em được khen thưởng Học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện: kết quả đánh giá các môn học đạt Hoàn thành tốt, các năng lực, phẩm chất đạt Tốt; bài kiểm tra định kì cuối năm học các môn học đạt 9 điểm trở lên;

227 em được khen thưởng có thành tích vượt trội hay tiến bộ vượt bậc về ít nhất một môn học hoặc ít nhất một năng lực, phẩm chất được giáo viên giới thiệu và tập thể lớp công nhận;

38 học sinh có năng khiếu và đạt thành tích xuất sắc trong môn tiếng Anh.

84 em được khen đạt giải trong các cuộc thi cấp trường về olympic tiếng Anh và giải toán bằng Tiếng Anh, Toán tiếng Việt qua mạng Internet.

97 em được khen là những cán bộ lớp, cán bộ Đội gương mẫu, tích cực tham gia các hoạt động, các phong trào của lớp, của nhà trường và công tác Đội Thiếu niên, Nhi đồng. Trong đó 58 em có thành tích xuất sắc và 39 em tích cực tham gia các hoạt động, các phong trào của lớp, của nhà trường. 33 học sinh được khen thưởng vì đã trả lời đến câu hỏi cuối cùng trong phần thi “Rung chuông vàng”.

Trong đó: 312 em được khen thưởng Toàn diện.

233 em được khen thưởng Từng mặt

**\*Về chất lượng phổ cập:** Tỷ lệ hoàn thành chương trình tiểu học năm học: 2018-2019 đạt: 100%.

**\*Về cơ sở vật chất:**

Cơ sở vật chất hiện đại, đồng bộ với 30 phòng học và 25 phòng chức năng, 05 phòng học bộ môn đầy đủ nội thất theo quy định trường chuẩn Quốc gia.

**1/ Tổng số phòng học :** 30 trong đó :

+ Số phòng học cấp 4 : Không

+ Số phòng học kiên cố : 30

**2/ Tổng số phòng học chức năng :** 25 phòng, trong đó:

TT	Tên loại phòng	Số lượng	Diện tích	Nội thất	Đánh giá hiện trạng	Đề xuất của trường
1	Phòng học	30	52,9 m <sup>2</sup> /phòng	Đầy đủ	Tốt	Không



2	Phòng Âm nhạc	01	80,1m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
3	Phòng Mĩ thuật	01	52,9m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
4	Phòng Ngoại ngữ	01	52,9m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
5	Phòng Tin học	01	52,9m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
6	Phòng Giáo dục nghệ thuật	01	80,1m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
7	Hiệu trưởng	01	27,9 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
8	Phòng khách	01	19,0m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
9	Đoàn đội và Truyền thống	01	57,5m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
10	Kế toán	01	27,9 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
11	Y tế	01	27,9 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
12	Hỗ trợ, Giáo dục HS khuyết tật	01	25,7 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
13	Kho chứa	01	19,0 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
14	Phòng nghỉ GV	04	19,0m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
15	Phó hiệu trưởng	2	19,0 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
16	Hành chính	01	19,0 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
17	Lưu trữ	01	19,0 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
18	Tư vấn tâm lý HS	01	19,0 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
19	Kho	01	19,0 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
20	Phòng họp	01	57,5m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
21	Văn phòng	01	87,0m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
22	Thư viện dung cho HS	01	92,0 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
23	Thiết bị dạy học	01	92,0 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
24	Phòng đọc GV	01	60,4 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
25	Kho sách	01	87,0 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
26	Bảo vệ	01	10m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
27	Nhà tập đa năng	01	378,7 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
28	Kho lương thực	01	10,3 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
29	Kho thực	01	7,5 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không

	phẩm					
30	Nhà bếp	0	92,5 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không
31	Phòng ăn	02 lớn+01 nhỏ	100,8 m <sup>2</sup> 126,5 m <sup>2</sup> 53,7 m <sup>2</sup>	Đầy đủ	Tốt	Không

Đủ so với quy định

\* **Thành tích chính:** Đã khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục, được học sinh và phụ huynh học sinh tin cậy.

### 1.2. Điểm hạn chế.

- *Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu:*

- *Đội ngũ giáo viên, công nhân viên:*

- *Chất lượng học sinh:* Một số ít học sinh khuyết tật, tăng động nên việc học tập và rèn luyện của các em còn nhiều hạn chế.

- *Cơ sở vật chất:*

## 2. Môi trường bên ngoài

### 2.1. Thời cơ.

Có sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên, sự tin nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh. Đội ngũ cán bộ, giáo viên có khả năng phát triển. Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

### 2.2. Thách thức:

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Số học sinh giỏi ở các cấp tăng về số lượng, và chất lượng giáo dục.

## II. CÁC VẤN ĐỀ CHIẾN LƯỢC.

### \* *Xác định các vấn đề ưu tiên:*

- Đòi hỏi phương pháp dạy học một cách quyết liệt và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Không ngừng nâng cao chất lượng học sinh, quan tâm giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, pháp luật, an toàn giao thông... Tập trung vào tin học và ngoại ngữ.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên đặc biệt về trình độ chuyên môn và chuẩn nghề nghiệp.
- Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.
- Áp dụng chuẩn nghề nghiệp GVTH vào việc đánh giá xếp loại giáo viên, hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

## **B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC**

### **1. Tâm nhìn:**

*Một ngôi trường thân thiện, chất lượng- nơi phụ huynh, học sinh tin cậy. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên.*

### **2. Sứ mệnh:**

*Tạo dựng được môi trường học tập nề nếp, kỷ cương có chất lượng để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực và tư duy sáng tạo của bản thân.*

### **3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:**

- Tinh đoàn kết	Lòng nhân ái	Sự hợp tác
Tinh thần trách nhiệm	Tinh trung thực	Hướng vươn lên
- <b>Đoàn kết</b>	- <b>Trung thực</b>	
- <b>Hợp tác</b>	- <b>Nhân ái</b>	
- <b>Trách nhiệm</b>	- <b>Sáng tạo</b>	
- <b>Tự trọng</b>	- <b>Kỷ cương</b>	

## **C. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG.**

### **1. Mục tiêu chung:**

*Xây dựng nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II, có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.*

### **2. Chỉ tiêu cụ thể:**

#### **2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.**

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 100%.
- Giáo viên sử dụng thành thạo máy tính, biết khai thác tài nguyên trên mạng ứng dụng trong công tác quản lý, giảng dạy.
- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 100%.
- 100% cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên trên chuẩn.
- 100% tổ chuyên môn có giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.

#### **2.2. Học sinh- Qui mô:**

- + Lớp học: 18 - 21 lớp.



+ Học sinh: 690 - 800 học sinh.

**- Kết quả học tập, năng lực, phẩm chất của học sinh:**

+ *Kết quả học tập:*

+ *Kết quả học tập:* 100% Hoàn thành tốt và Hoàn thành về nhiệm vụ học tập; Chưa hoàn thành 0%

+ *Năng lực, phẩm chất của học sinh:* 100% Tốt và Đạt về sự hình thành và phát triển từng năng lực, phẩm chất của mỗi học sinh; Cần cố gắng: 0 %

+ HS hoàn thành chương trình lớp học: Đạt 100 %

+ HS hoàn thành chương trình Tiểu học: Đạt 100 %

+ Được lên lớp: Đạt 100%

+ Ở lại lớp: 0

+ Rèn luyện trong hè: 0

+ Duy trì sĩ số học sinh 100%

+ Không có học sinh bỏ học, duy trì đạt phổ cập GDTHĐĐT.

+ Chất lượng giáo dục, hiệu quả đào tạo tiếp tục nâng cao.

+ Học sinh tham gia đầy đủ các phong trào, hội thi do Ngành tổ chức.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực, thực hiện đúng nếp sống Thanh lịch Văn minh của học sinh Hà Nội. Tích cực tự giác tham gia các hoạt động chung, hoạt động ngoài giờ lên lớp, giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

**2.3. Cơ sở vật chất.**

- Xây dựng phòng ăn, phòng ngủ, đầu tư và trang bị các phòng này và phòng chức năng theo hướng hiện đại.

- Đầu tư các trang thiết bị dạy học hiện đại phục vụ dạy-học và làm việc đạt chuẩn.

- Xây dựng khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp”.

**3. Phương châm hành động “Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường”**

**D. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC.**

**1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh. Thực hiện và phát huy có hiệu quả nội dung các cuộc vận động và các phong trào thi đua**

1. Thực hiện Chi thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khoá XII và Chi thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong

ngành Giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, tạo chuyển biến tích cực về tư tưởng, đạo đức, lối sống văn hóa, phong cách, tác phong làm việc đối với mỗi nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người học; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, tập trung vào các nhiệm vụ:

- Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học, các nhà trường chỉ đạo giáo viên tuyệt đối không tổ chức dạy thêm học thêm; Thực hiện nghiêm túc Công văn số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2016 về việc khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục, không để học sinh “ngồi sai lớp”, không để học sinh bỏ học; không tổ chức thi học sinh giỏi ở tất cả các cấp quản lý; không giao chỉ tiêu học sinh tham gia các cuộc thi khác.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính trong các trường tiểu học; các quy định tại Công văn số 5584/BGDĐT ngày 23/8/2011 về việc tiếp tục chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục; Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/9/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục. Tăng cường kiểm tra công tác thu đầu năm học và kiểm tra xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu đầu năm học.

2. Tiếp tục thực hiện sáng tạo các nội dung của hoạt động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”:

- Thực hiện Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ về xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường. Thực hiện Chỉ thị 1537/CT-BGDĐT ngày 05/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về quản lý hoạt động



giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Thông tư số 07/2014/TT-BGDĐT ngày 14/3/2014 quy định về hoạt động chữ thập đỏ trong trường học; Quyết định số 410/QĐ-BGDĐT ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020” của ngành giáo dục.

- Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác giáo dục để các cấp ủy Đảng, chính quyền tạo điều kiện và cùng phối hợp chăm lo, giáo dục học sinh; phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với các tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong công tác giáo dục của nhà trường để giáo dục học sinh một cách thiết thực, hiệu quả.

- Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương và khả năng học tập của học sinh. Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống, giá trị sống và hiểu biết xã hội cho học sinh thông qua các môn học.

- Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng cùng tham gia chăm sóc giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh. Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, giáo dục thông qua các di sản vào nhà trường; tuyên truyền giáo dục về lịch sử địa phương, đặc biệt truyền thống của Thủ đô ngàn năm văn hiến; Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Tiếp tục thực hiện việc giảng dạy bộ tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh cho học sinh Hà Nội; Triển khai thi điểm dạy học bộ tài liệu An toàn giao thông, hoạt động trải nghiệm cho học sinh Hà Nội.

- Đẩy mạnh các giải pháp nhằm xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp; tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp học và các công trình trong khuôn viên nhà trường; có đủ nhà vệ sinh sạch sẽ cho học sinh và giáo viên, có chỗ vệ sinh phù hợp cho học sinh khuyết tật.

- Tổ chức cho học sinh hát Quốc ca tại Lễ chào Cờ Tổ quốc; thực hiện có nền nếp việc tập thể dục giữa giờ, các bài tập thể dục tại chỗ trong học tập, sinh hoạt cho học sinh



- Tổ chức lễ khai giảng năm học mới (với cả phần lễ và phần hội) gọn nhẹ, vui tươi, tạo không khí phấn khởi cho học sinh bước vào năm học mới. Trong đó, dành thời gian tổ chức lễ đón học sinh lớp 1, tạo ấn tượng và cảm xúc cho học sinh.

- Tổ chức 1-2 “Tuần làm quen” đầu năm học mới đối với lớp 1 nhằm giúp học sinh thích nghi với môi trường học tập mới ở tiểu học và vui thích khi được đi học.

- Tổ chức lễ ra trường trang trọng, tạo dấu ấn sâu sắc cho học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trước khi ra trường (tùy điều kiện cụ thể, có thể tổ chức trao giấy chứng nhận của Hiệu trưởng cho học sinh hoàn thành chương trình tiểu học và các sinh hoạt tập thể, giao lưu, văn nghệ,...).

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn phải có trình độ, tay nghề vững vàng, biết hoạch định và có tầm nhìn chiến lược lâu dài.

## **2. Xây dựng và phát triển đội ngũ.**

### ***Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục***

- Tiếp tục thực hiện tốt chỉ thị số 40-CT/TW của Ban bí thư Trung ương Đảng về xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; và kế hoạch số 111/KH-UB ngày 19/9/2011 của UBND thành phố Hà Nội về Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý ngành giáo dục Thủ đô..

- Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về quan điểm, nội dung đổi mới giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW.

- Tiếp tục quan tâm đánh giá và bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng chuẩn. Bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý chỉ đạo và trong đổi mới phương pháp dạy học. Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (ban hành theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011) và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (ban hành theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012).

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên Tiếng Anh đạt chuẩn, đảm bảo các yêu cầu về kiến thức, phương pháp dạy Tiếng Anh tiểu học và năng

lực ngôn ngữ để triển khai Chương trình thí điểm Tiếng Anh tiểu học theo kế hoạch thực hiện Đề án Ngoại ngữ Quốc gia năm 2020.

- Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường, cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn nghiệp vụ qua “Trường học kết nối” giữa các cán bộ quản lý và giáo viên tiểu học trên toàn quận và cả nước.

- Vận dụng phù hợp thực tế Thông tư số 21/2010/TT-BGDĐT ngày 20/07/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên; Thông tư số 52/2012/TT-BGDĐT ngày 19/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ hội thi giáo viên làm tổng phụ trách Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh; Thông tư số 43/2012/TT-BGDĐT ngày 26/11/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Tăng cường tổ chức các chuyên đề về dạy - học các môn học để rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học ở các khối lớp. Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên về vai trò và vị trí của công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dạy học; nâng cao trình độ tin học cho giáo viên. Tăng cường công tác đào tạo và bồi dưỡng, tự bồi dưỡng. Thực hiện đúng qui định về việc sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, đảm bảo chất lượng.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, tăng cường kỷ luật kỷ cương trong hoạt động dạy học, đặc biệt là trau dồi phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn đồng thời với việc nâng cao năng lực và nghiệp vụ sư phạm trong giáo dục học sinh.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn

### **3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.**

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (TBDH) để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành (Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009), đồng thời quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học. Thực hiện Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết



bị dạy học, học liệu các cơ sở giáo dục đào tạo. Sử dụng hường xuyên và hiệu quả các trang thiết bị được UBND quận đầu tư. Nếu không sử dụng hiệu trưởng hoàn toàn chịu trách nhiệm trước phòng GD&ĐT và UBND quận.

- Xây dựng kế hoạch, chủ động tham mưu, từng bước mua mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế đáp ứng các yêu cầu về thẩm mỹ, phù hợp tâm vóc học sinh và yêu cầu đổi mới hình thức, phương pháp dạy học.

- Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học. Khuyến khích sử dụng các phần mềm dạy học, thiết bị điện tử phục vụ việc dạy và học. Thực hiện sử dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục tiểu học trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học ba thời điểm đảm bảo chính xác, kịp thời.

- Xây dựng và tổ chức các sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các loại đồ chơi, thiết bị vận động phù hợp với học sinh tiểu học. Bảo quản tốt và sử dụng hiệu quả đàn piano kỹ thuật số trong giờ học âm nhạc và các hoạt động giáo dục khác.

- Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác TBDH; đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học (theo Quyết định số 4045/QĐ-BGDĐT ngày 16/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn ngành. Tuyệt đối tránh tình trạng TBDH, đồ dùng tới lớp mà không được sử dụng.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, phụ trách cơ sở vật chất; kế toán, nhân viên thiết bị.

#### ***4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.***

- Triển khai có hiệu quả Đề án tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GD&ĐT giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 (được phê duyệt theo Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/1/2017 của Thủ tướng Chính phủ

- Tập trung xây dựng hệ thống thông tin kết nối liên thông giữa Bộ với Sở, Phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục; xây dựng và đưa vào sử dụng thống nhất toàn ngành các cơ sở dữ liệu về giáo dục Mầm non, giáo dục Phổ thông; triển khai hệ thống phần mềm quản lý trong các trường học; triển khai hệ thống hội nghị trực tuyến, tập huấn qua mạng phục vụ toàn ngành; tăng cường áp dụng



phương thức tuyển sinh đầu cấp học qua mạng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tăng cường sử dụng số điểm điện tử trong nhà trường; tập trung xây dựng khai thác sử dụng có hiệu quả kho bài giảng e-learning, kho học liệu số của ngành phục vụ nhu cầu tự học của người học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy học, các cơ sở giáo dục, ứng dụng giải pháp trường học điện tử, lớp học điện tử (giải pháp giáo dục thông minh) ở những nơi có điều kiện nhằm nâng cao chất lượng dạy học

#### **Các chỉ tiêu chính:**

- Tham gia sử dụng Hệ thống quản lý thông tin giáo dục trực tuyến của ngành trong công tác quản lý và điều hành;

- Phấn đấu 100% giáo viên ứng dụng CNTT hiệu quả trong giảng dạy Tích cực tham gia xây dựng, gắn kết nội dung bài giảng e-learning với các hoạt động dạy và học trên lớp, tạo ra hình thức học tập mới - Học tập điện tử.

- Xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng nhằm phổ cập kỹ năng ứng dụng CNTT cho 100% cán bộ quản lý, viên chức nhà trường.

#### **Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục**

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến, số điểm điện tử, học bạ điện tử, sổ liên lạc điện tử, xây dựng cơ sở dữ liệu đáp ứng nhu cầu thông tin quản lý giáo dục một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời.

- Triển khai ứng dụng phần mềm trực tuyến trong tạo lập, quản lý kế hoạch và lịch công tác của đơn vị trường học theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung toàn ngành, cụ thể là:

+ Hệ thống quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ tại địa chỉ <http://pc.hanoiedu.vn>

+ Phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học (EQMS)

+ Phần mềm thống kê Hồ sơ trường toàn ngành (EMIS)

+ Phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ giáo viên PEMIS online

+ Cung cấp miễn phí thông báo điểm học tập và rèn luyện qua tin nhắn OTT, e-mail và website trường học (hạn chế sử dụng hệ thống tin nhắn SMS có thu phí qua điện thoại di động)

#### **Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học**

a) Phổ biến, hướng dẫn giáo viên, học sinh khai thác kho bài giảng E-learning của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn>; của Sở GD&ĐT tại <http://elearning.hanoiedu.vn>

b) Ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên chủ động tích hợp CNTT vào từng môn để nâng cao hiệu quả bài giảng, sử dụng phần mềm trình chiếu, kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học. Hạn chế lạm dụng CNTT trong dạy học hoặc ứng dụng một cách miễn cưỡng.

c) Tăng cường sử dụng "trường học kết nối" của Bộ GD&ĐT phục vụ trao đổi chuyên môn, đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trong nhà trường

### **Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT và truyền thông**

Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ cho ứng dụng CNTT và dạy môn Tin học một cách hiệu quả và thiết thực. Cụ thể:

a) Chủ động kết nối Internet cáp quang.

b) Trang bị đủ thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành.

Mỗi tổ bộ môn trong trường có máy tính dùng riêng. Trang bị máy tính kết nối Internet trong thư viện để thu hút giáo viên, học sinh xuống thư viện khai thác thông tin hướng tới thư viện cũng là nơi học tập, nghiên cứu của học sinh và giáo viên.

c) Trang bị thiết bị CNTT phục vụ dạy và học.

d) Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

### **Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và CBQL giáo dục**

Quan tâm nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ thông tin và truyền thông;

Bồi dưỡng kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường. Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp, xây dựng bài giảng e-learning, xây dựng sách



giáo khoa điện tử, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet.

Tăng cường triển khai tập huấn giáo viên và cán bộ quản lý qua mạng tại địa chỉ <http://taphuan.moet.edu.vn>;

#### **Khai thác, sử dụng và dạy học bằng mã nguồn mở.**

a) Tiếp tục triển khai Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 1/3/2010 của Bộ GD&ĐT quy định sử dụng phần mềm nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.

Tăng cường sử dụng phần mềm nguồn mở vào dạy môn Tin học tại các nhà trường (danh sách phần mềm ban hành kèm theo thông tư 08/2010/TT-BGDĐT)

c) Nghiên cứu áp dụng hệ thống phần mềm mã nguồn mở Nukeviet trong xây dựng và triển khai website giáo dục.

#### **Một số giải pháp:**

1. Kiện toàn đội ngũ phục trách CNTT trong đơn vị trường học. Phân công một đồng chí trong ban giám hiệu (đ/c phó hiệu trưởng) và một cán bộ của nhà trường đảm nhận vị trí việc làm CNTT (vị trí việc làm theo Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT) làm đầu mối theo dõi và phụ trách.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền thông qua các hội nghị, hội thảo, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GD&ĐT.

3. Phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (quy định tại Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ), tăng cường xã hội hóa việc cung cấp dịch vụ CNTT có chất lượng.

4. Ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng các cá nhân làm tốt; có biện pháp, chế tài đối với các cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ đề ra.

Người phụ trách: BGH, BCH Công đoàn, Hội CMHS.

### **E. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

#### **1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:**



Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, công nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

**2. Tổ chức:**

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

**3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:**

- Giai đoạn 1: Từ năm 2018 – 2020
- Giai đoạn 2: Từ năm 2020 - 2025
- Giai đoạn 3: Từ năm 2025 - 2030

**4. Đối với Hiệu trưởng:**

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

**5. Đối với Phó Hiệu trưởng:**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**6. Đối với tổ trưởng chuyên môn:**

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, công nhân viên:**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Trên đây là toàn bộ kế hoạch chiến lược phát triển trường Tiểu học Trần Quốc Toàn giai đoạn 2018-2020, tầm nhìn 2030.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Lưu: VT; Hồ sơ QL



**Nguyễn Thị Hồng Vân**

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT QUẬN HÀ ĐÔNG

Nhất trí với kế hoạch chiến lược phát triển của trường  
đổi học Trần Quốc Tuấn giai đoạn 2018-2020,  
tầm nhìn 2030.



TRƯỞNG PHÒNG  
Phạm Thị Lệ Hồng